



Báo cáo thị trường  
**NGÀNH HÀNG  
LÚA GẠO**



**AGRO@INFO**

**BÁO CÁO THÁNG 01/2025**

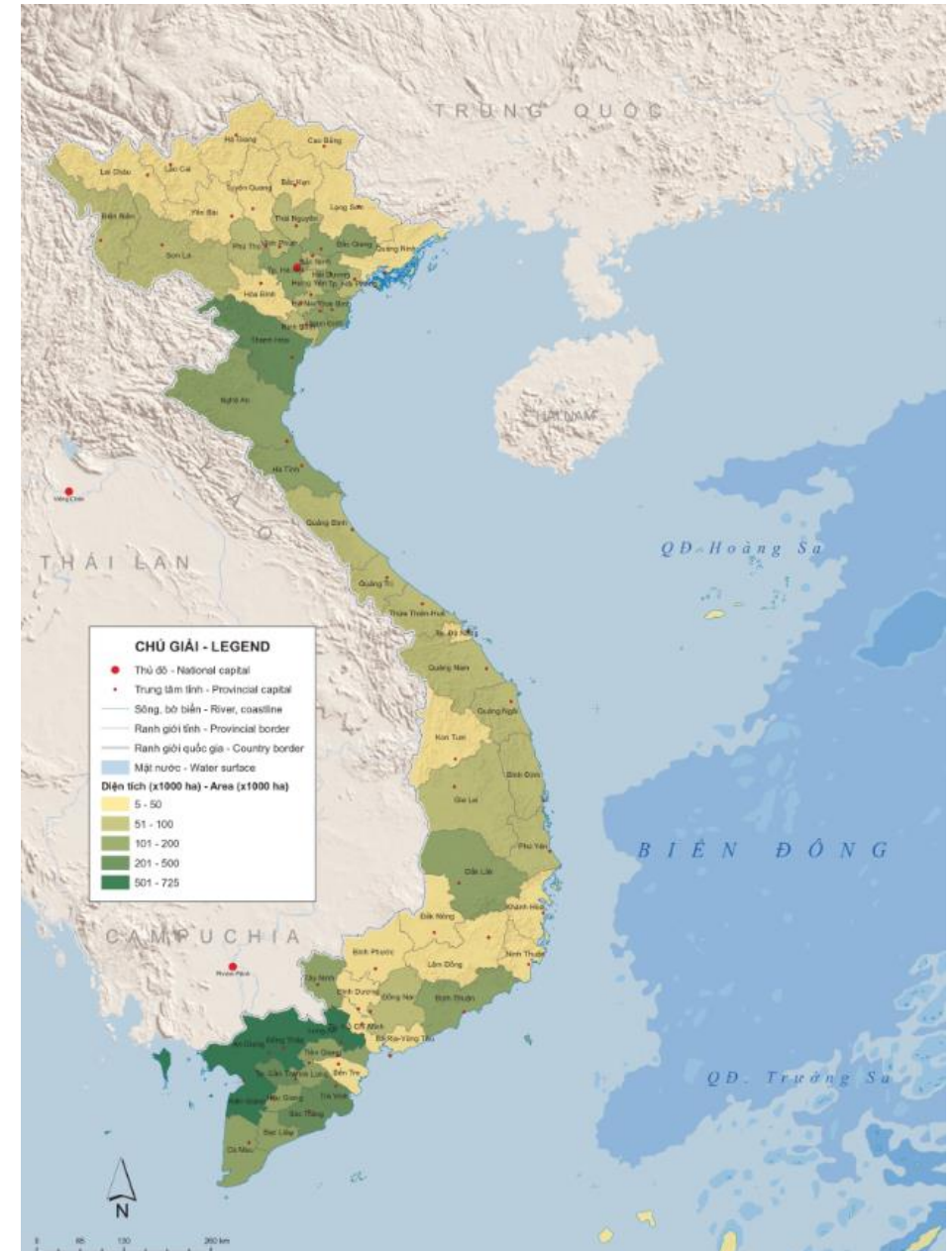
## THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO THẾ GIỚI

- Giá gạo 5% tụt ở Ấn Độ, Thái Lan tăng, Việt Nam tiếp tục giảm so với tháng trước;
- Philippines và Pakistan sắp ký thỏa thuận để Pakistan xuất khẩu 1 triệu tấn gạo sang Philippines trước tháng 6/2025.
- Xuất khẩu gạo Thái Lan dự kiến giảm 25% trong năm 2025 do cạnh tranh từ Ấn Độ và nhu cầu giảm từ Indonesia.
- Indonesia kêu gọi Cơ quan Hậu cần Quốc gia (Bulog) ưu tiên thu mua gạo từ nông dân trong nước để đạt mục tiêu tự chủ lương thực vào năm 2027.



## THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO TRONG NƯỚC

- Giá lúa ĐBSCL giảm trong tháng 01/2025 so với tháng trước;
- Tháng 01/2025, cả nước gieo cấy được hơn 2 triệu ha, tăng 3,9% so với cùng kỳ năm trước;
- Xuất khẩu gạo tháng 01/2025 giảm 6,2% về lượng và 10,7% về giá trị so với tháng 12/2024.
- Philippines là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam trong tháng 01/2025 với trị giá 125,4 triệu USD, chiếm 38,6% về giá trị trong tổng kim ngạch xuất khẩu gạo của Việt Nam.



A close-up photograph of golden rice stalks, showing the texture of the grains and the long, thin leaves. The lighting is warm, highlighting the golden color of the rice. A white text overlay is positioned in the lower half of the image, set against a solid yellow background.

**THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI**

# DIỄN BIẾN GIÁ TRONG THÁNG 01/2025

## THÁI LAN

- ▼ Giảm 33 USD/tấn với tháng trước
- ▼ Giảm 181 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

476  
USD/tấn

## ẤN ĐỘ

- ▼ Giảm 8 USD/tấn với tháng trước
- ▼ Giảm 87 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

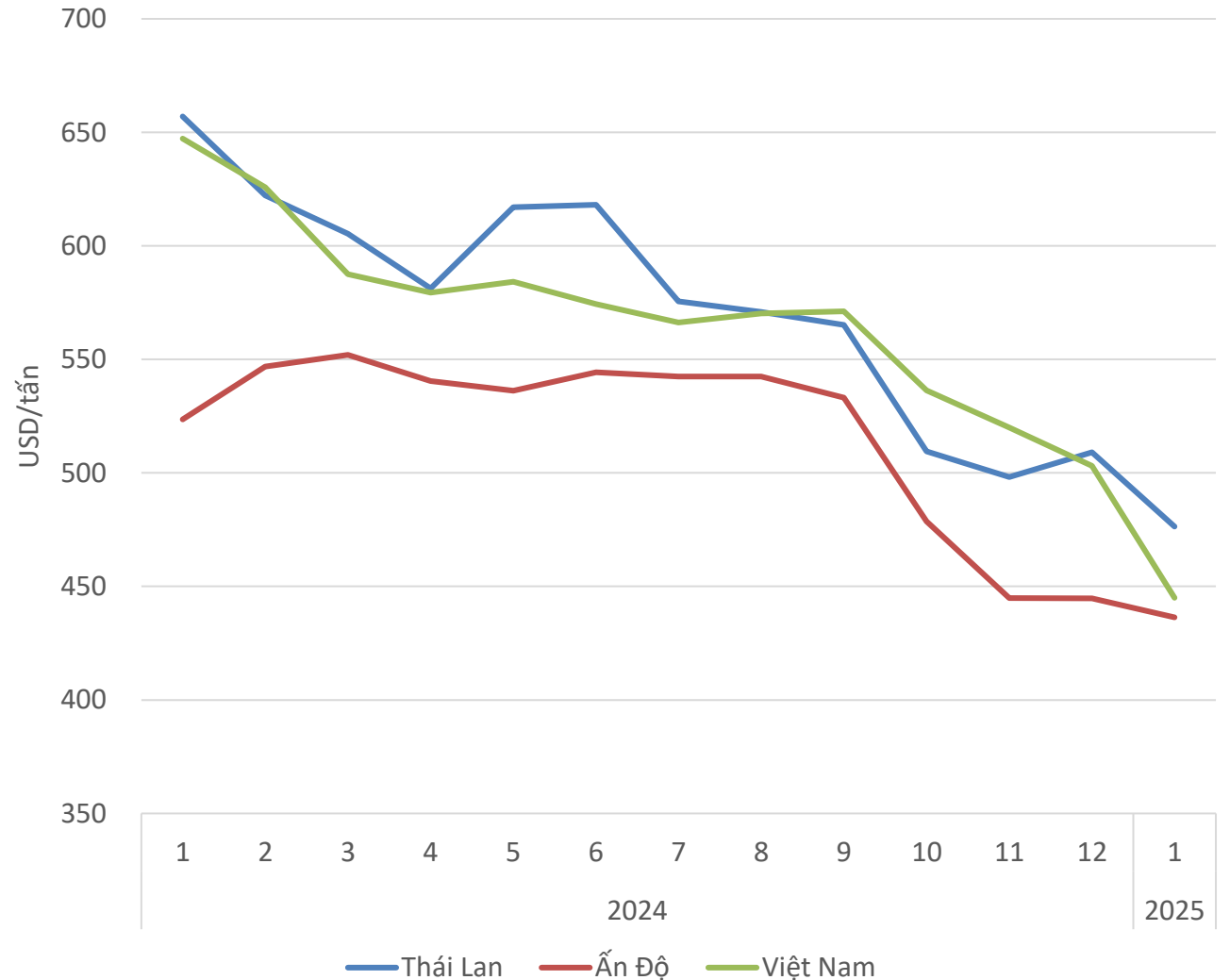
436  
USD/tấn

## VIỆT NAM

- ▼ Giảm 58 USD/tấn so với tháng trước
- ▼ Giảm 202 USD/tấn so với cùng kỳ năm trước

445  
USD/tấn

Diễn biến giá gạo 5% tấm quốc tế



# TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

Sản lượng gạo thế giới  
trong niên vụ 2024/25:

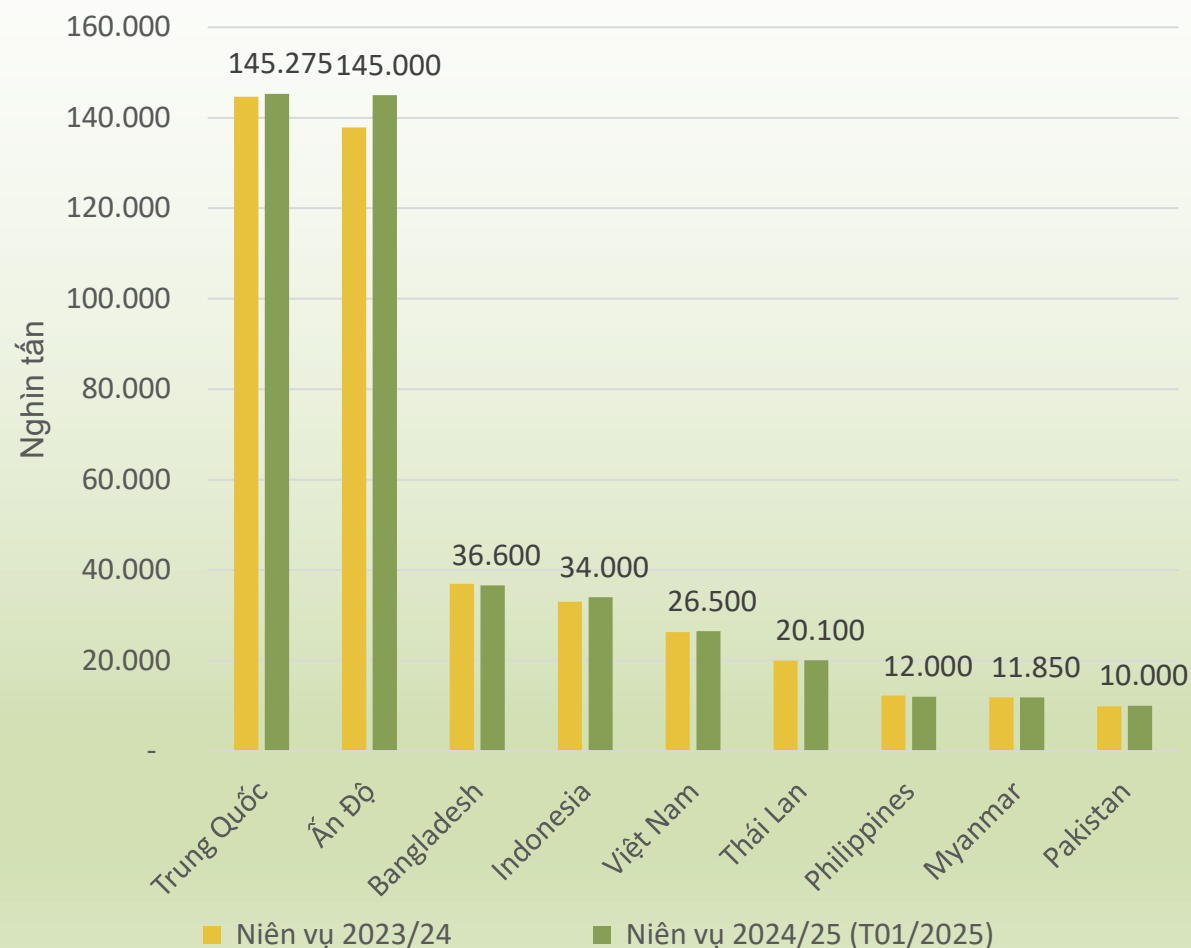
**532,9 triệu tấn**



Tăng **10,25 triệu tấn** so với niên vụ 2023/24

| Quốc gia    | So với niên vụ trước<br>(nghìn tấn) | % thay đổi |
|-------------|-------------------------------------|------------|
| Ấn Độ       | 7175                                | ▲5.2%      |
| Indonesia   | 980                                 | ▲3.0%      |
| Brazil      | 800                                 | ▲11.1%     |
| Trung Quốc  | 655                                 | ▲0.5%      |
| Việt Nam    | 200                                 | ▲0.8%      |
| Pakistan    | 131                                 | ▲1.3%      |
| Hoa Kỳ      | 131                                 | ▲3.2%      |
| Ai Cập      | 120                                 | ▲0.5%      |
| Thái Lan    | 100                                 | ▲0.5%      |
| Nhật Bản    | 53                                  | ▲0.7%      |
| Nigeria     | 400                                 | ▼1.1%      |
| Philippines | 378                                 | ▼6.7%      |
| Bangladesh  | 325                                 | ▼2.6%      |
| Nepal       | 146                                 | ▼3.8%      |
| Myanmar     | 50                                  | ▼0.4%      |
| Campuchia   | 23                                  | ▼0.3%      |

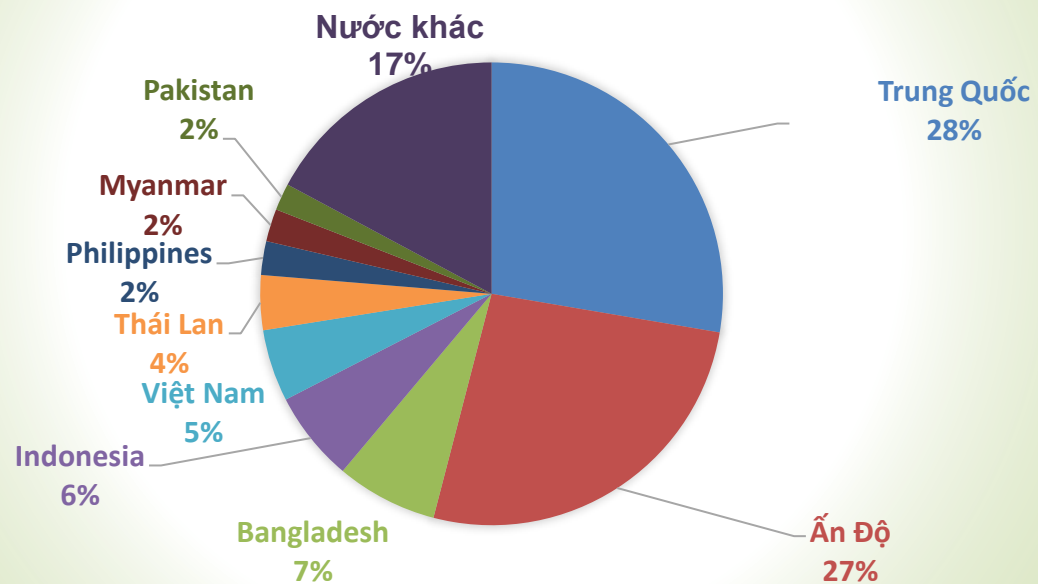
Các quốc gia sản xuất gạo lớn nhất niên vụ 2024/25



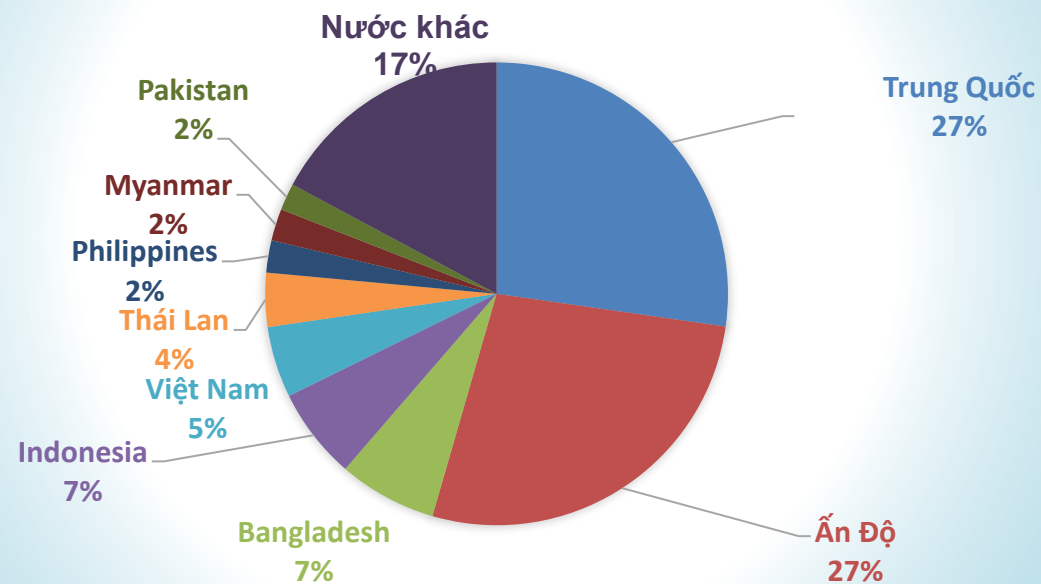
Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)

# TÌNH HÌNH SẢN XUẤT

TỶ TRỌNG SẢN LƯỢNG GẠO CÁC QUỐC GIA NIÊN VỤ 2023/24 (%)



TỶ TRỌNG SẢN LƯỢNG GẠO CÁC QUỐC GIA NIÊN VỤ 2024/25 (%)





## INDONESIA

Bộ trưởng Nông nghiệp Indonesia, ông Andi Amran Sulaiman, cho biết sản lượng gạo của nước này đạt hơn 30 triệu tấn vào cuối tháng 12/2024. Mặc dù phải đối mặt với các thách thức thiên nhiên như hiện tượng El Niño, La Niña và hạn hán, sản lượng gạo chỉ giảm khoảng 500.000 tấn so với năm trước. Ban đầu, Indonesia dự báo thiếu hụt khoảng 5 triệu tấn gạo do tác động nghiêm trọng của biến đổi khí hậu, nhưng kết quả thực tế cho thấy mức giảm ít hơn đáng kể.

Ông Amran bày tỏ sự tự tin rằng Indonesia sẽ đạt tự chủ về gạo trong năm 2025, với mục tiêu sản xuất 32 triệu tấn trong năm nay, tăng 1 triệu tấn so với năm 2024. Chính phủ đang nỗ lực đẩy nhanh tiến độ đạt mục tiêu tự chủ lương thực, đảm bảo đủ nguồn cung gạo cho nhu cầu trong nước. [2]







## THÁI LAN

Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã Thái Lan đang thúc đẩy chương trình canh tác lúa giảm phát thải carbon nhằm cắt giảm phát thải khí nhà kính (GHG) nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu và nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Ngành nông nghiệp hiện là nguồn phát thải GHG lớn thứ hai tại Thái Lan, với 40% lượng khí methane phát sinh từ hoạt động trồng lúa.

Chương trình canh tác lúa giảm phát thải hướng tới 4,9 triệu hộ nông dân và 11,2 triệu ha đất canh tác. Bộ Nông nghiệp và Hợp tác xã Thái Lan đã triển khai phương pháp ngấp khô xen kẽ, giúp giảm 30% phát thải khí nhà kính. Hiện nay, 3.300 nông dân tại 22 tỉnh áp dụng phương pháp này. Ngoài ra, chương trình còn khuyến khích sử dụng vi sinh vật thay vì đốt rơm rạ để giảm ô nhiễm và cải thiện chất lượng đất. [3]



# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

Xuất khẩu gạo thế giới  
trong niên vụ 2024/25:

**58,08 triệu tấn**



↓ Giảm **1,14 triệu tấn** so với niên vụ 2023/24

Các quốc gia xuất khẩu gạo nhiều nhất niên vụ 2024/25



| Quốc gia   | So với niên vụ trước<br>(nghìn tấn) | % thay đổi |
|------------|-------------------------------------|------------|
| Ấn Độ      | 4700                                | ▲27.2%     |
| Brazil     | 337                                 | ▲35.0%     |
| Uruguay    | 200                                 | ▲25.0%     |
| Argentina  | 180                                 | ▲63.2%     |
| Paraguay   | 125                                 | ▲17.2%     |
| EU         | 40                                  | ▲11.1%     |
| Hoa Kỳ     | 30                                  | ▲0.9%      |
| Guyana     | 25                                  | ▲5.0%      |
| Thái Lan   | 2500                                | ▼25.0%     |
| Việt Nam   | 1500                                | ▼16.7%     |
| Myanmar    | 1200                                | ▼44.4%     |
| Pakistan   | 1100                                | ▼17.2%     |
| Campuchia  | 300                                 | ▼8.1%      |
| Trung Quốc | 150                                 | ▼13.0%     |
| Thổ Nhĩ Kỳ | 50                                  | ▼16.7%     |
| Úc         | 30                                  | ▼11.5%     |

Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)



## THÁI LAN

Xuất khẩu gạo của Thái Lan năm 2025 có khả năng sẽ giảm 25% so với năm trước. Thái Lan dự kiến sẽ xuất khẩu khoảng 7,5 triệu tấn gạo trong năm 2025, giảm so với mức 10 triệu tấn năm 2024. Nguyên nhân là do Ấn Độ đã bỏ lệnh cấm xuất khẩu và cạnh tranh từ các quốc gia sản xuất và xuất khẩu gạo khác. Ngoài ra, các nhà nhập khẩu lớn như Indonesia có thể giảm nhu cầu nhập khẩu trong năm 2025. [4]

Năm 2024, Thái Lan vẫn giữ vị thế là nhà xuất khẩu gạo lớn thứ hai thế giới, sau Ấn Độ, với 9,95 triệu tấn gạo, mức cao nhất trong sáu năm qua, tăng 13,4% so với năm trước. Tuy nhiên, khối lượng gạo xuất khẩu trong tháng 12/2024 đã giảm 7,1% so với cùng kỳ năm trước. [5]



# TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU

Nhập khẩu gạo thế giới  
trong niên vụ 2024/25:

**58,08 triệu tấn**



↓ Giảm **1,14 triệu tấn** so với niên vụ 2023/24

| Quốc gia    | So với niên vụ trước<br>(nghìn tấn) | % thay đổi |
|-------------|-------------------------------------|------------|
| Bangladesh  | 700                                 | ▲350.0%    |
| Trung Quốc  | 600                                 | ▲42.9%     |
| Nepal       | 350                                 | ▲100.0%    |
| Iran        | 250                                 | ▲31.3%     |
| Philippines | 100                                 | ▲1.9%      |
| Bờ Biển Ngà | 50                                  | ▲3.2%      |
| Nam Phi     | 50                                  | ▲4.5%      |
| UAE         | 50                                  | ▲5.4%      |
| Ghana       | 50                                  | ▲5.6%      |
| Mozambique  | 50                                  | ▲5.9%      |
| Cameroon    | 25                                  | ▲3.2%      |
| Nhật Bản    | 5                                   | ▲0.7%      |
| Indonesia   | 3250                                | ▼76.5%     |
| Việt Nam    | 400                                 | ▼10.5%     |
| Malaysia    | 350                                 | ▼18.9%     |
| Iraq        | 150                                 | ▼7.0%      |
| EU          | 100                                 | ▼4.3%      |
| Brazil      | 73                                  | ▼6.3%      |
| Kenya       | 50                                  | ▼1.1%      |

Các quốc gia nhập khẩu gạo nhiều nhất niên vụ  
2024/25



Nguồn: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)



## INDONESIA

Theo Cơ quan Thống kê Trung ương Indonesia (BPS), tổng lượng nhập khẩu gạo của Indonesia trong năm 2024 đạt 4,52 triệu tấn, tăng so với mức 3,06 triệu tấn của năm 2023. Indonesia chủ yếu nhập khẩu gạo từ 5 quốc gia: Thái Lan (1,36 triệu tấn, chiếm 30,19% tổng lượng nhập khẩu), Việt Nam (1,25 triệu tấn, 27,62%), Myanmar (831,38 nghìn tấn, 18,40%), Pakistan (803,84 nghìn tấn) và Ấn Độ (246,59 nghìn tấn). Năm 2024 là năm có lượng nhập khẩu gạo cao nhất trong 5 năm qua. Lượng nhập khẩu các năm trước: 2020 (356,29 nghìn tấn), 2021 (407,74 nghìn tấn), 2022 (429,21 nghìn tấn), 2023 (3,06 triệu tấn).[6].

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp Indonesia, ông Sudaryono, kêu gọi Cơ quan Hậu cần Quốc gia (Bulog) ưu tiên thu mua gạo từ nông dân trong nước để đạt mục tiêu tự chủ lương thực vào năm 2027. Chính phủ Indonesia đặt mục tiêu thu mua 3 triệu tấn gạo với giá 6.500 Rupiah/kg (0,4 USD/kg). Indonesia cũng đang mở rộng diện tích canh tác lên 2,5 triệu ha vào năm 2025 với sự hỗ trợ của Lực lượng Vũ trang Quốc gia để tăng sản lượng lúa gạo và đảm bảo chuỗi cung ứng hiệu quả.

Ông Sudaryono cho biết Indonesia dự kiến thặng dư 4 triệu tấn gạo vào tháng 5/2025 và kỳ vọng nguồn cung dư thừa này sẽ thúc đẩy nông dân tiếp tục sản xuất, hỗ trợ mục tiêu tự chủ lương thực vào năm 2027. [7]



## NIGERIA

Nigeria đã nhập khẩu 32.000 tấn gạo lứt từ Thái Lan, đây là lần nhập khẩu lớn đầu tiên sau một thập kỷ, nhằm bổ sung nguồn cung và giảm giá thực phẩm trong nước. Lô hàng do công ty Ducat thực hiện, theo chính sách tạm ngừng thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng thực phẩm thiết yếu từ tháng 7/2024, bao gồm gạo, ngô, lúa mì và đậu đỗ. Tuy nhiên, lạm phát tại Nigeria vẫn là một vấn đề cấp bách, với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11/2024 ở mức 34,6% và lạm phát thực phẩm ở mức 39,93%. [8]



## BANGLADESH

Bangladesh đang tăng cường dự trữ lương thực thông qua việc nhập khẩu gạo từ nhiều nguồn khác nhau. Trong tháng 01/2025, Bangladesh sẽ nhập khẩu 175.000 tấn gạo, bao gồm 100.000 tấn từ Myanmar và 50.000 tấn từ Pakistan. Ngoài ra, Bangladesh đã ký biên bản ghi nhớ để nhập khẩu gạo Atap từ Pakistan và sẽ mua 100.000 tấn gạo trắng từ Việt Nam với giá 474,25 USD/tấn. Những động thái này nhằm đảm bảo an ninh lương thực và ổn định thị trường gạo trong nước. [9]



## PHILIPPINES

Manila và Islamabad kỳ vọng hoàn tất thỏa thuận để Pakistan xuất khẩu ít nhất 1 triệu tấn gạo sang Philippines trước tháng 6/2025. Theo Bộ Nông nghiệp Philippines, bản ghi nhớ hợp tác (MOU) giữa hai nước dự kiến được ký kết trong nửa đầu năm 2025.

Trong cuộc gặp gần đây với Đại sứ Pakistan tại Manila, ông Imtiaz Kazi, Bộ trưởng Nông nghiệp Philippines, ông Francisco Tiu Laurel Jr., cho biết Pakistan sẵn sàng cung cấp khối lượng gạo lớn này với giá cả cạnh tranh. Số lượng này tương đương khoảng 1/4 nhu cầu nhập khẩu gạo hàng năm của Philippines.

Philippines đang đàm phán với cả Pakistan và Ấn Độ để đảm bảo nguồn cung ổn định với mục tiêu nhập khẩu 2 triệu tấn gạo. Pakistan hiện là nhà cung cấp gạo lớn thứ ba cho Philippines, mong muốn tăng thị phần tại thị trường này thông qua hợp tác lâu dài và ổn định.

Tính đến ngày 12/12/2024, Philippines đã nhập khẩu 4,48 triệu tấn gạo, trong đó 76,7% (3,44 triệu tấn) từ Việt Nam. Các nguồn khác bao gồm Thái Lan, Pakistan, Myanmar, Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản, Campuchia, Ý và Tây Ban Nha. [10]



## HÀN QUỐC

Theo Cục Thống kê Hàn Quốc, mỗi người dân Hàn Quốc tiêu thụ trung bình 55,8 kg gạo trong năm 2024, giảm 0,6 kg (tương đương giảm 1,1%) so với năm trước đó. Con số này đánh dấu sự sụt giảm mạnh so với năm 1994, khi mức tiêu thụ bình quân đầu người là 120,5 kg, cao hơn gấp đôi so với năm 2024. Xu hướng giảm tiêu dùng gạo đã diễn ra liên tục kể từ khi Cục Thống kê Hàn Quốc bắt đầu theo dõi dữ liệu này vào năm 1962.

Mặc dù tiêu thụ gạo trong các hộ gia đình giảm, nhưng nhu cầu trong ngành chế biến thực phẩm và đồ uống lại tăng mạnh, đặc biệt là trong sản xuất rượu. Năm 2024, lĩnh vực thực phẩm và đồ uống sử dụng 873.363 tấn gạo, tăng 6,9% so với năm trước. Đáng chú ý, sản xuất rượu chiếm 26,2% tổng lượng gạo sử dụng trong ngành chế biến. [12]







## MA-RỐC

Chính phủ Ma-rốc vừa công bố kế hoạch tạm thời miễn thuế nhập khẩu và thuế VAT đối với gạo, nhằm tăng cường nguồn cung và ổn định giá cả trên thị trường nội địa. Theo thông báo từ Bộ Công nghiệp và Thương mại Ma-rốc, biện pháp này sẽ có hiệu lực từ ngày 1/1/2025 đến 31/12/2025, áp dụng cho gạo thuộc mã HS 1006.20.90.00, với hạn mức nhập khẩu lên đến 55.000 tấn.

Mục tiêu chính của chính sách là giảm bớt gánh nặng chi phí cho người tiêu dùng trong bối cảnh giá gạo có xu hướng biến động. Tuy nhiên, biện pháp này chỉ mang tính chất tạm thời và không giải quyết triệt để các vấn đề dài hạn của ngành gạo, chẳng hạn như thiếu hụt sản xuất trong nước hay sự phụ thuộc vào nguồn cung từ nước ngoài. Chính phủ Ma-rốc kỳ vọng rằng bước đi này sẽ giúp cải thiện tình hình cung ứng trong ngắn hạn, nhưng vẫn cần các giải pháp toàn diện hơn để bảo đảm an ninh lương thực lâu dài cho quốc gia. [1]



## THÁI LAN

Bộ Thương mại Thái Lan muốn đẩy nhanh quá trình tự do hóa thương mại gạo nhằm hoàn thiện các biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ trở thành nhà xuất khẩu. Chính sách tập trung vào việc giảm các yêu cầu như dự trữ gạo từ 500 tấn xuống mức thấp hơn và giảm phí xuất khẩu từ 50.000 THB (1.454 USD) hiện tại. Dự kiến các thay đổi này sẽ mang lại kết quả cụ thể trong quý đầu tiên năm 2025, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và nông dân gia tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường thế giới.

Ngoài ra, Bộ Thương mại Thái Lan đang thúc đẩy các chính sách khác như theo dõi tình hình kinh tế và thương mại, hoàn tất Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) Thái Lan-UAE và ký FTA Thái Lan-Efta tại Diễn đàn Kinh tế Thế giới ở Davos. Bộ đặt mục tiêu nâng tầm Thái Lan trở thành trung tâm dự trữ lương thực, quản lý giá nông sản, nâng cao thương hiệu Thai Select. Bộ cũng tập trung ứng dụng công nghệ số và phát triển các công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhằm mở rộng sự hiện diện của Thái Lan trên thị trường quốc tế. [13]





**THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM**

# GIÁ LÚA TRUNG BÌNH TRONG THÁNG 01/2025

## Lúa Jasmine khô

▼ Giảm 175 VNĐ/kg so với tháng trước

▼ Giảm 450 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

8.875  
VNĐ/kg

## Lúa IR50404 khô

▼ Giảm 1.170 VNĐ/kg so với tháng trước

▼ Giảm 2.120 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

7.445  
VNĐ/kg

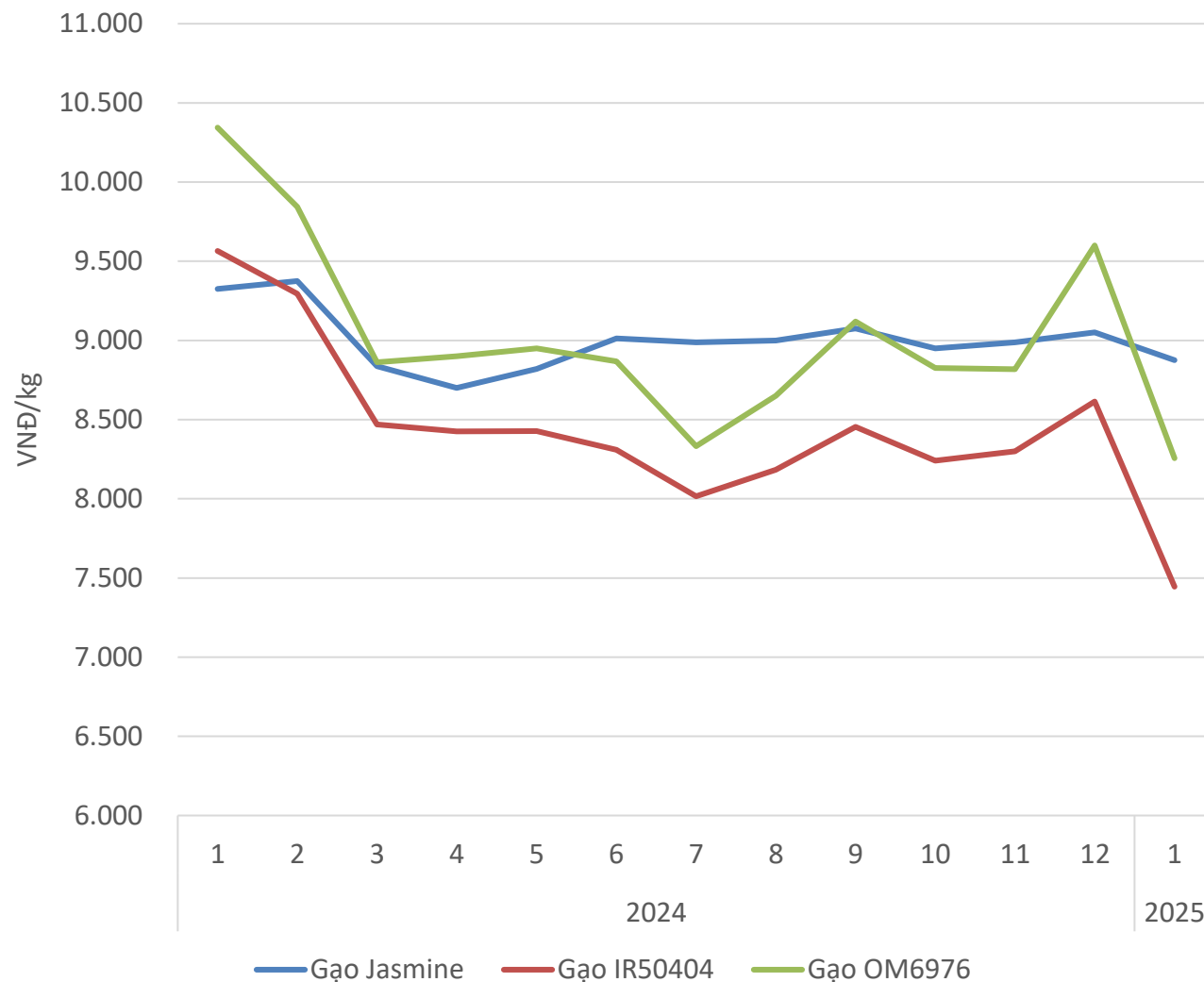
## Lúa OM6976 khô

▼ Giảm 1.344 VNĐ/kg so với tháng trước

▼ Giảm 2.088 VNĐ/kg so với cùng kỳ năm trước

8.256  
VNĐ/kg

Diễn biến giá lúa khô trung bình tại ĐBSCL



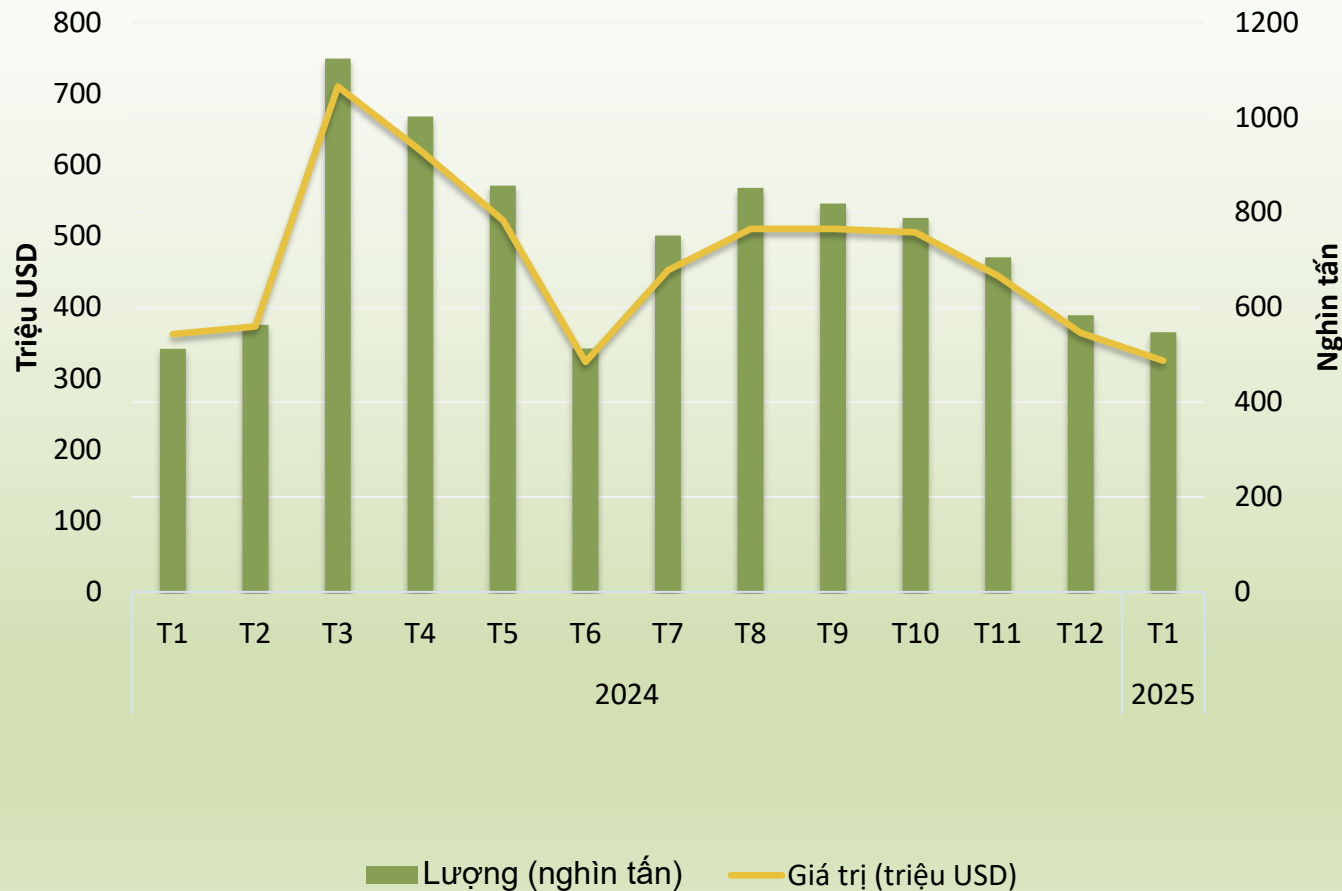
## Tính đến ngày 20/01/2025:

- Cả nước gieo cấy được 2.020,2 nghìn ha lúa đông xuân, bằng 103,9% cùng kỳ năm trước.
- Các địa phương phía Bắc đạt 217,7 nghìn ha, bằng 141,4% cùng kỳ năm trước.
- Các địa phương phía Nam đạt 1.802,5 nghìn ha, bằng 100,7% cùng kỳ năm trước.
- Riêng vùng Đồng bằng sông Cửu Long đạt 1.463,0 nghìn ha, bằng 101,5% cùng kỳ năm trước.



# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

Xuất khẩu gạo Việt Nam năm 2024- T12025

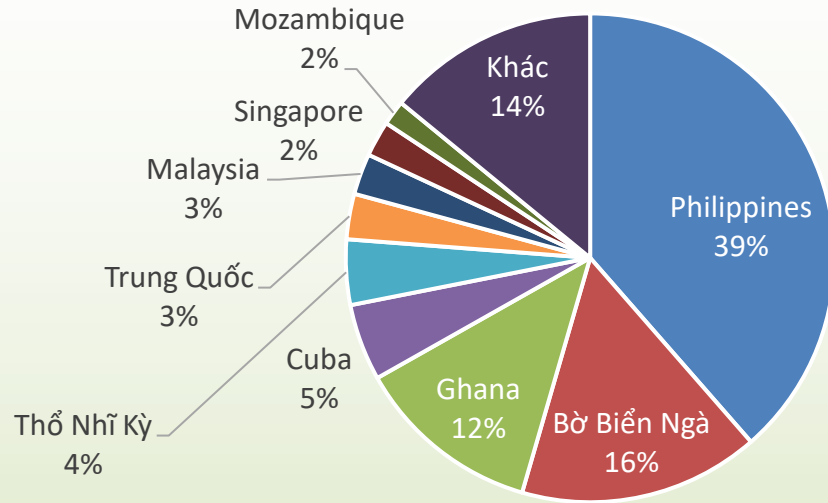


- **Xuất khẩu gạo của Việt Nam tháng 01/2025:**

- Khối lượng: **547,4 nghìn tấn**
- Giá trị: **324,9 triệu USD,**
- **Giảm 6,2% về lượng và 10,7% về giá trị** so với tháng trước.

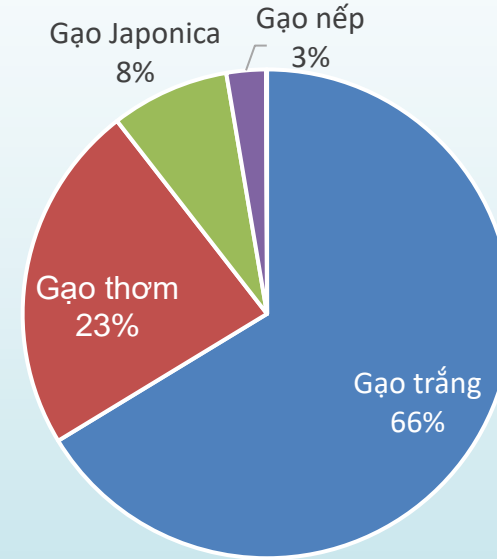
# TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU

## Thị trường xuất khẩu gạo tháng 01/2025



- **Philippines:** là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam với trị giá 125,4 triệu USD trong tháng 01/2025, chiếm 38,6% về giá trị. So với cùng kỳ năm 2024, xuất khẩu gạo sang Philippines đã giảm 35,5% về giá trị.
- **Bờ Biển Ngà:** 51,8 triệu USD, chiếm tỷ trọng 15,9%, tăng 758,9% so với cùng kỳ năm 2024.
- **Ghana:** 40,1 triệu USD, chiếm tỷ trọng 12,3%, tăng 305,5% so với cùng kỳ năm 2024.

## Chủng loại gạo xuất khẩu tháng 01/2025



### Gạo trắng

Kim ngạch: **215,6** triệu USD

Giảm **14%** so với cùng kỳ 2024



### Gạo thơm

Kim ngạch: **75,3** triệu USD

Tăng **3%** so với cùng kỳ 2024



### Gạo Japonica

Kim ngạch: **25,5** triệu USD

Tăng **49%** so với cùng kỳ 2024

## Sản xuất lúa cả nước

Diện tích lúa cả năm 2024 ước đạt 7,13 triệu ha, tăng 12,0 nghìn ha so với năm trước; năng suất lúa ước đạt 60,9 tạ/ha, giảm 0,2 tạ/ha (do năng suất lúa vụ mùa ở các địa phương phía Bắc giảm vì ảnh hưởng của cơn bão số 3); sản lượng lúa đạt 43,46 triệu tấn, giảm 33,6 nghìn tấn.

Lúa Đông - Xuân: Vụ lúa Đông - Xuân 2024 cả nước gieo trồng được 2,95 triệu ha, tăng 1,5 nghìn ha so với năm 2023; năng suất lúa đạt 68,8 tạ/ha, tăng 0,4 tạ/ha, sản lượng đạt 20,33 triệu tấn, tăng 145,0 nghìn tấn, trong đó, vùng Đồng bằng sông Cửu Long đạt gần 10,8 triệu tấn, tăng 77,6 nghìn tấn.

Lúa Hè - Thu: Diện tích gieo trồng lúa Hè - Thu cả nước đạt 1,91 triệu ha, giảm 3,6 nghìn ha so với năm 2023 do đầu vụ một số địa phương thiếu nước tưới nên không xuống giống được; năng suất đạt 58,4 tạ/ha, tăng 0,8 tạ/ha; sản lượng đạt 11,16 triệu tấn, tăng 139,1 nghìn tấn.

Lúa Thu - Đông: vùng Đồng bằng sông Cửu Long gieo trồng được 717,9 nghìn ha, tăng 10,2 nghìn ha so với vụ Thu - Đông năm 2023; năng suất đạt 57,9 tạ/ha, tăng 0,8 tạ/ha; sản lượng đạt 4,16 triệu tấn, tăng 118,5 nghìn tấn.

Lúa Mùa: Vụ Mùa năm nay cả nước gieo cấy được 1,55 triệu ha lúa, tăng 3,9 nghìn ha so với vụ Mùa năm 2023; năng suất lúa ước đạt 50,4 tạ/ha, giảm 2,9 tạ/ha chủ yếu do năng suất lúa Mùa Miền Bắc giảm (giảm 4,9 tạ/ha) do ảnh hưởng của cơn bão số 3; sản lượng đạt 7,81 triệu tấn, giảm 436,4 nghìn tấn (các địa phương phía Bắc giảm 584,8 nghìn tấn. [14])





## Đồng bằng sông Cửu Long

Dự án Chuyển đổi chuỗi giá trị lúa gạo ứng phó biến đổi khí hậu và phát triển bền vững (TRVC) tại Đồng bằng sông Cửu Long đã đạt kết quả đáng kể sau vụ Hè - Thu 2024. Dự án có sự tham gia của 8 doanh nghiệp lúa gạo và các nông hộ tại An Giang, Kiên Giang, Đồng Tháp, giúp giảm hơn 27.000 tấn CO2 nhờ các phương pháp canh tác hiện đại như tưới ngập khô xen kẽ và tăng cường cơ giới hóa.

Vào tháng 12/2024, dự án đã chi trả 200.000 đô la Úc (tương đương gần 3,2 tỷ đồng) tiền thưởng cho các doanh nghiệp và nông hộ dựa trên mức giảm phát thải CO2, và kết quả này đã được xác minh bởi đơn vị quốc tế độc lập.

Dự án TRVC do Tổ chức Phát triển Hà Lan phối hợp với các Sở Nông nghiệp địa phương triển khai và kéo dài đến năm 2027. Mục tiêu của dự án là chuyển đổi 200.000 ha lúa, giảm 10-15% chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận cho nông dân hơn 20% và giảm phát thải CO2 khoảng 10%. Tổng giải thưởng của dự án là 3,65 triệu đô la Úc, sẽ được phân bổ dần qua các vụ mùa.

Công ty TNHH Lúa Gạo Việt Nam (Vinarice) đã nhận được 28.633 đô la Úc (450 triệu đồng) sau vụ mùa đầu tiên khi chuyển đổi gần 1.000 ha lúa tại Đồng Tháp. Số tiền này được phân bổ như sau: 50% tái đầu tư, 30% chia cho nông dân và 20% hỗ trợ hợp tác xã cùng đội ngũ kỹ thuật. Trong vụ Đông - Xuân hiện tại, diện tích tham gia của Vinarice đã tăng lên 4.000 ha, hứa hẹn mang lại kết quả khả quan trong tương lai. [15]



## Trồng lúa giảm phát thải

**Cần Thơ:** Theo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Cần Thơ, trong vụ Hè - Thu 2024, mô hình trồng lúa giảm phát thải triển khai với diện tích 47,2 ha, năng suất đạt 64 tạ/ha, cao hơn 7 tạ/ha, giảm 2-12 tấn CO<sub>2</sub> tương đương/ha (tương đương 50-83%) so với canh tác truyền thống. Tổng chi phí sản xuất cao hơn 5% nhưng lợi nhuận cao hơn 20% so với canh tác truyền thống.

Vụ Thu - Đông 2024, mô hình triển khai với diện tích 50 ha, năng suất đạt 63,7 tạ/ha, cao 1,5 tạ/ha; tổng chi phí sản xuất thấp hơn 10,4% trong khi lợi nhuận cao hơn 23,2%.

**Kiên Giang:** vụ Hè - Thu 2024 triển khai mô hình trồng lúa giảm phát thải với 50 ha, năng suất đạt 52,3 tạ/ha, tăng 3,4 tạ/ha; giảm 7,8 tấn CO<sub>2</sub> tương đương/ha (khoảng 56,4%); chi phí sản xuất giảm 15% và lợi nhuận tăng 32,3% so với canh tác ngoài mô hình.

**Trà Vinh:** Vụ Thu - Đông 2024 triển khai mô hình trồng lúa giảm phát thải với 98,4 ha, năng suất đạt 70,5 tạ/ha, tăng 2,5 tạ/ha, giảm 5,75 tấn CO<sub>2</sub> tương đương/ha; chi phí giảm 10,6-15,8% và lợi nhuận tăng 13,6-14,8% so với canh tác truyền thống. [16]



## Bắc Ninh

Theo Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh, đến ngày 09/01/2025, toàn tỉnh đã cày ải gần 26.000 ha lúa Xuân, đạt 86% kế hoạch và bằng 94,5% so với cùng kỳ năm 2024. Hơn 80 tấn thóc giống đã được cung ứng cho nông dân, chủ yếu là các giống lúa chất lượng cao như BC15, TBR225, VNR20, Đài thơm 8, Bắc thơm, Nếp N97, PD2...; diện tích gieo mạ Xuân đạt 120 ha, bằng 115,5% so với cùng kỳ.

Để hoàn thành kế hoạch sản xuất vụ Xuân 2025, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh yêu cầu các địa phương hướng dẫn nông dân đẩy nhanh tiến độ cày ải, vệ sinh đồng ruộng và giữ nước ở những diện tích đồng trũng. Cần đẩy nhanh đăng ký và cung ứng giống lúa, hướng dẫn ngâm ủ giống và gieo mạ đúng kỹ thuật, che phủ nilon cho mạ khi có rét đậm, rét hại. Gieo thẳng ở những khu vực có đủ điều kiện tưới tiêu, sử dụng giống lúa ngắn ngày. [17]

## Hà Tĩnh

Vụ Xuân năm 2025, Hà Tĩnh dự kiến gieo cấy 59.097 ha lúa, giảm 221 ha so với vụ Xuân 2024 do thu hồi đất trồng lúa để thực hiện các dự án. Sản lượng ước đạt trên 35,5 vạn tấn, năng suất đạt trên 60,14 tạ/ha. Toàn tỉnh sẽ sử dụng các giống lúa đại trà gồm: Bắc Thịnh, Nếp 98, Hà Phát 3, Nếp 87, HT1, Khang Dân đột biến, Khang Dân 18, Nhị Ưu 838, TH3-5, Thái Xuyên 111, Ly2099... Đồng thời, một số giống tiềm năng sẽ tiếp tục mở rộng diện tích như: HG12, VNR10, TBR97, ĐB6, ADI28, Hương Bình, Hana167...

Các giống lúa sẽ được gieo mạ theo khung thời vụ từ 10/1 đến 5/2/2025, căn cứ vào thời gian sinh trưởng của từng giống. Đối với những vùng có thói quen gieo thẳng, lịch gieo thẳng sẽ theo thời vụ gieo mạ. Trong cùng một nhóm giống, những giống có thời gian sinh trưởng dài hơn sẽ được gieo cấy đầu khung thời vụ, còn giống có thời gian sinh trưởng ngắn hơn sẽ được gieo cấy vào cuối khung thời vụ. [18]



## Thanh Hóa

Để chuẩn bị cho vụ lúa Xuân 2025, tỉnh Thanh Hóa đang tích cực thu hoạch cây trồng vụ đông, chăm sóc mạ, và chuẩn bị các điều kiện xuống đồng gieo cấy. Huyện Thọ Xuân dự kiến gieo cấy 7.850 ha lúa vụ Xuân, bao gồm 5.700 ha lúa lai, 1.700 ha lúa thuần chất lượng cao và 500 ha lúa giống. Các cơ quan chức năng phối hợp xây dựng kế hoạch làm đất, cung cấp vật tư và giống chất lượng, đồng thời cải thiện thủy lợi và theo dõi tình hình thời tiết để hỗ trợ nông dân.

Vụ Xuân 2025, tỉnh Thanh Hóa phấn đấu gieo trồng 112.000 ha lúa, năng suất 65 tạ/ha trở lên; trong đó, có 6.720 ha lúa nếp. Do năm 2025 có thời vụ vụ Mùa dài, hiện tượng rét đậm, rét hại xuất hiện trên diện rộng cùng quan điểm tăng tối đa diện tích Xuân muộn nên các địa phương sẽ tập trung cấy các trà lúa xung quanh tiết lập xuân, khoảng 4/2/2025.

Bên cạnh đó, ưu tiên chọn giống chất lượng cao như: X21, Thái Xuyên 111, TBR89, Phúc Thái 168, Thụy Hương 308, VNR20, VT404, Phú Ưu 978; TBR225, TBR97, BC15 mới, Thiên Ưu... mở rộng diện tích lúa nếp; bố trí gọn từng trà, mỗi cánh đồng chỉ sử dụng 1 - 2 loại giống, tập trung gieo trồng từ 3 đến 5 ngày. Đồng thời, mở rộng diện tích làm mạ khay, máy cấy, gieo hạt bằng máy, tăng cường áp dụng các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp, sử dụng phân viên nén dúi sâu cho các vùng không chủ động được nước tưới. [19]



## Quảng Nam

Chuột gây hại nghiêm trọng lúa Đông - Xuân 2024/2025 tại nhiều huyện ở Quảng Nam như Núi Thành, Thăng Bình, Duy Xuyên, khiến nông dân lo lắng. Mặc dù đã áp dụng các biện pháp như bẫy, đánh bả và dựng hàng rào ni lông, hiệu quả không đáng kể do mùa mưa lũ ít, tạo điều kiện cho chuột sinh sản mạnh. Nhiều hộ dân phải dậm lại ruộng và theo dõi, thả nước, bón phân kịp thời.

Chính quyền đã triển khai giải pháp như tổ chức đội diệt chuột và thu mua đuôi chuột với giá 5.000 đồng/đuôi, khuyến khích người dân tham gia. Đến nay, khoảng 30.000 con chuột đã bị tiêu diệt, trong đó thị trấn Nam Phước bắt được 15.000 con. Huyện Duy Xuyên cũng phân bổ 142 kg thuốc diệt chuột và hỗ trợ thêm thuốc cho người dân. Mặc dù chuột vẫn gây hại, các biện pháp phòng chống đã giúp hạn chế thiệt hại. [20]

## Long An

Nông dân trên địa bàn huyện Tân Hưng đã xuống giống gần 32.600/37.000 ha lúa vụ Đông - Xuân 2024/2025, đạt 88% kế hoạch gieo sạ toàn vụ. Trong đó, giai đoạn mạ hơn 3.500 ha, giai đoạn đẻ nhánh gần 12.000 ha, giai đoạn đòng hơn 14.000 ha, giai đoạn trổ 330 ha, giai đoạn chín gần 2.000 ha. Ngoài ra, có hơn 1.000 ha đã cho thu hoạch, năng suất đạt từ 6,5 - 7,5 tấn/ha (lúa tươi).

Hiện nay, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, ban ngày nắng nóng, sáng sớm trời se lạnh có nhiều sương mù, ẩm độ cao là điều kiện rất thuận lợi cho các đối tượng phát sinh, gây hại trên lúa.

Với sự chủ động thăm đồng của nông dân, cùng những thông tin dự báo tình hình sinh vật gây hại lúa dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025 của ngành Nông nghiệp đã giúp nông dân quản lý hiệu quả sâu, bệnh trên đồng ruộng, góp phần giúp cây lúa phát triển tốt. [21]



## Vĩnh Long

Nông dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long đang bước vào thu hoạch vụ lúa Đông - Xuân 2024/2025 trong điều kiện thời tiết thuận lợi. Mặc dù năng suất và giá lúa thấp hơn năm trước, nhưng sau khi trừ chi phí, nông dân vẫn có lãi từ 1 triệu VNĐ/công trở lên.

Tại khóm Mỹ Trung, Thị trấn Trà Ôn, nhiều hộ dân tranh thủ thu hoạch lúa trước Tết. Ông Thạch Tài canh tác 4 công lúa OM18, thu hoạch khoảng 600 kg/công, bán với giá 7.700 VNĐ/kg, thu lãi khoảng 1,6 triệu VNĐ/công. Tuy nhiên, một số nông dân gặp khó khăn khi thương lái ép giá hoặc bỏ cọc, gây thất thoát do lúa chín rụng.

Tổng diện tích xuống giống tại khóm Mỹ Trung là 60 ha, năng suất ước đạt trên 6 tấn/ha, giá bán dao động từ 7.500-8.000 VNĐ/kg. Trung bình, nông dân lãi khoảng 10 triệu VNĐ/ha. Toàn huyện Trà Ôn xuống giống hơn 1.448 ha, vượt kế hoạch, trong đó gần 500 ha ở các xã Tân Mỹ, Vĩnh Xuân và Thị trấn Trà Ôn sẽ được thu hoạch trước Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025. [22]

## Hậu Giang

Vụ lúa Đông - Xuân 2024/2025 tại huyện Long Mỹ, Hậu Giang có hơn 1.300 ha gieo sạ muộn do ảnh hưởng của xâm nhập mặn kéo dài trong năm 2024. Đa phần nông dân sử dụng giống lúa Đài Thơm 8, dự kiến đến cuối tháng 2 - đầu tháng 3 sẽ vào giai đoạn làm đòng và trở bông, đúng vào thời điểm cao điểm xâm nhập mặn. Nếu không có kế hoạch quản lý nước ngọt hợp lý, năng suất lúa có nguy cơ giảm. Các hợp tác xã và ngành chức năng đang tích cực theo dõi, điều tiết hệ thống trạm bơm và cập nhật thông tin độ mặn để kịp thời ứng phó.

Trước tình hình khô hạn và xâm nhập mặn dự báo kéo dài, tỉnh Hậu Giang đã chỉ đạo các địa phương thực hiện các biện pháp phòng chống từ sớm, như đo độ mặn trên sông, vận hành cống đập khi cần thiết, trữ nước ngọt và tuyên truyền sử dụng nước tiết kiệm. Huyện Long Mỹ, đặc biệt là các xã Lương Nghĩa và Vĩnh Viễn A, được yêu cầu chủ động triển khai phương án bảo vệ sản xuất theo phương châm "4 tại chỗ" nhằm giảm thiểu thiệt hại do hạn mặn gây ra. [23]



## Sóc Trăng

Nông dân tại Sóc Trăng đang bước vào vụ thu hoạch lúa Đông - Xuân sớm, với nhiều vùng như Long Phú, Trần Đề, và Kế Sách đạt năng suất cao nhờ áp dụng các kỹ thuật canh “3 Giảm 3 Tăng” và “1 Phải 5 Giảm”. Giá lúa ST25 hiện khoảng 10.300 đồng/kg, dù giảm so với năm trước, nhưng chi phí sản xuất được tiết kiệm đáng kể, giúp nông dân đạt lợi nhuận từ 30-40 triệu đồng/ha. Hợp tác xã Hưng Lợi tại Long Phú, với diện tích sản xuất 603 ha (90% là giống ST25), ghi nhận năng suất trung bình 62 tạ/ha, mang lại lợi nhuận đáng kể cho các xã viên.

Đến nay, tỉnh Sóc Trăng đã thu hoạch gần 30.000 ha trong tổng số 140.350 ha lúa Đông - Xuân 2024/2025, với năng suất 62,7 tạ/ha và sản lượng 170.011 tấn. Mặc dù giá lúa nhóm thường dao động từ 5.500-7.900 đồng/kg, giá vẫn đảm bảo lợi nhuận tốt cho nông dân. [24]

## Cà Mau

Mô hình lúa - tôm tại Cà Mau đã đạt được thành công lớn trong vụ Mùa năm nay, trở thành giải pháp bền vững giúp nông dân thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Mô hình này khai thác mối quan hệ tương hỗ giữa lúa và tôm: tôm sử dụng chất phân hủy từ cây lúa, còn chất thải của tôm lại trở thành phân bón tự nhiên cho lúa. Nhờ vậy, cả hai sản phẩm đều đạt tiêu chuẩn hữu cơ và đáp ứng các chứng nhận quốc tế như DAP, ASC.

Hiện tại, Cà Mau có hơn 40.000 ha đất sản xuất theo mô hình lúa - tôm, trong đó huyện Thới Bình chiếm hơn 19.000 ha. Mô hình này nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ từ nông dân và diện tích ngày càng được mở rộng. Thành công của vụ mùa 2024 là minh chứng rõ ràng cho tính bền vững của mô hình, không chỉ nâng cao đời sống người dân mà còn tạo nền tảng cho Cà Mau phát triển nông nghiệp hữu cơ, trở thành trung tâm nông nghiệp bền vững hàng đầu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. [25]



## Quảng Ngãi

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Ngãi cho biết, vụ sản xuất lúa Đông - Xuân 2024/2025, toàn tỉnh có kế hoạch gieo sạ khoảng 38.000 ha, với các giống chủ lực như: ĐH815-6, Bắc Thịnh, Thiên ưu 8, Hà Phát 3, VNR20, Đài Thơm 8, QNg13, ML232, TBR225, HG12, TBR1,... Tính đến ngày 31/12/2024, các địa phương trong tỉnh đã gieo sạ được trên 17.200 ha, đạt 45,2% so với kế hoạch; trong đó trà lúa sớm (gieo sạ từ ngày 10/12 - 19/12/2024) là 4.106 ha; trà lúa chính vụ (gieo sạ từ ngày 20 - 31/12/2024) hơn 13.102 ha. [27]

## Lào Cai

Năm 2025, tỉnh Lào Cai dự kiến sản xuất 33.395 ha lúa, trong đó vụ Xuân gieo cấy khoảng 9.600 ha. Diện tích lúa Xuân tập trung tại 7 huyện, thành phố là: Văn Bàn 3.360 ha, Bảo Yên 2.495 ha, Bảo Thắng 1.560 ha, Bát Xát 906 ha, Mường Khương 424 ha, Bắc Hà 380 ha, thành phố Lào Cai 475 ha.

Hiện nay, nông dân các địa phương trong tỉnh đã bắt tay làm đất, nạo vét kênh mương nội đồng nhằm đảm bảo nguồn nước tưới đến chân ruộng và đồng thời tiến hành gieo mạ.

Ngành nông nghiệp khuyến cáo nông dân cần bám sát lịch thời vụ để sớm hoàn thành việc làm đất, gieo mạ, chăm sóc mạ và gieo cấy trong tiết lập xuân 4/2/2025 (tức ngày 7/1 âm lịch). Khi mạ có 3 lá thật thì tiến hành cấy lúa và kết thúc cấy trong tháng 3 để kịp thời giải phóng đất cho sản xuất lúa mùa. [28]





# NGUỒN THAM KHẢO

- Mục diễn biến giá quốc tế: Reuters
  - Mục sản xuất và xuất khẩu toàn cầu: Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA)
  - Mục giá cả trong nước: Cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
  - Mục tình hình sản xuất và dịch bệnh: Báo cáo thống kê của Tổng cục Thống kê và Bộ Nông nghiệp và PTNT, và cộng tác viên địa phương của Trung tâm Thông tin PTNNNT
  - Mục tình hình xuất khẩu trong nước: Tổng cục Hải Quan Việt Nam
- [1]:<https://www.moroccoworldnews.com/2024/12/367255/morocco-lifts-import-tariffs-and-taxes-on-rice-to-steady-market-prices>
- [2]:<https://en.antaranews.com/news/339718/indonesias-rice-output-tops-30-mln-tons-despite-weather-challenges>
- [3]:<https://www.nationthailand.com/sustaination/40044854>
- [4]:<https://www.bangkokpost.com/business/general/2934007/thai-rice-exports-seen-dropping-25-in-2025-association-says>
- [5]:<https://www.bangkokpost.com/business/general/2949266/thailands-2025-rice-exports-seen-falling-over-20-this-year-commerce-ministry-says>
- [6]:<https://voi.id/en/economy/451608>
- [7]:<https://en.antaranews.com/news/342898/indonesia-prioritizes-domestic-rice-absorption-for-self-sufficiency>
- [8]:<https://guardian.ng/news/nigeria-receives-32000-tonnes-of-rice-from-thailand/>
- [9]:<https://www.thedailystar.net/business/news/bangladesh-import-one-lakh-tonnes-rice-vietnam-3810496>
- [10]:<https://business.inquirer.net/498930/ph-pakistan-see-million-ton-rice-deal-by-june-2025>
- [11]:<https://www.reuters.com/markets/commodities/indonesias-bulog-aims-procure-3-million-tons-domestic-rice-2025-01-06/>

- [12]:<https://asianews.network/rice-consumption-in-south-korea-hits-record-low-but-use-in-alcohol-production-rises/>
- [13]:<https://www.bangkokpost.com/business/general/2938325/commerce-ministry-eager-to-beef-up-rice-exports>
- [14]:<https://www.gso.gov.vn/bai-top/2025/01/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iv-va-nam-2024/>
- [15]:<https://dantri.com.vn/xa-hoi/ruong-lua-viet-nam-duoc-nuoc-ngoai-thuong-32-ty-dong-vi-giam-phat-thai-20250104094059466.htm>
- [16]:<https://nhandan.vn/can-trong-khi-nhan-rong-mo-hinh-trong-lua-giam-phat-thai-post856875.html>
- [17]:<https://bacninh.gov.vn/news/-/details/20182/toan-tinh-cay-ai-uoc-86-dien-tich-gieo-cay-lua-xuan-88441460>
- [18]:<https://baohaiduong.vn/tren-17-000-ha-dat-gieo-cay-lua-o-hai-duong-da-duoc-do-ai-403317.html>
- [19]:<https://baothanhhoa.vn/chuan-bi-cac-dieu-kien-nbsp-san-xuat-lua-xuan-236562.htm>
- [20]:<https://baoquangnam.vn/nong-dan-quang-nam-dau-dau-vi-chuot-pha-lua-dong-xuan-3148222.html>
- [21]:<https://www.longan.gov.vn/kinh-te/nong-dan-vui-xuan-khong-quen-dong-ruong-979334>
- [22]:<https://baovinhlong.com.vn/tin-moi/202501/nong-dan-tra-on-thu-hoach-lua-dong-xuan-som-don-tet-e9708e7/>
- [23]:<https://nhandan.vn/nguy-co-lua-dong-xuan-muon-bi-anh-huong-han-man-post857897.html>
- [24]:<https://baotintuc.vn/kinh-te/nong-dan-duoc-mua-lua-dong-xuan-som-20250110093622191.htm>
- [25]:<https://thanhnien.vn/nong-dan-ca-mau-trung-dam-vu-lua-tom-185241230174407286.htm>
- [26]:<https://baohatinh.vn/nong-dan-ha-tinh-vao-vu-gieo-cay-lua-xuan-post280420.html>
- [27]:<https://quangngai.gov.vn/tin-tuc2/tin-tu-cac-so-ban-nganh-huyen-thanh-pho/toan-tinh-gieo-sa-khoang-38.000-ha-lua-vu-dong-xuan-2024-2025.html>
- [28]:<https://baolaocai.vn/nam-2025-toan-tinh-se-gieo-cay-khoang-9600-ha-lua-xuan-post396428.html>

Báo cáo được thực hiện bởi **AGROiNFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

**TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**

---